

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **30/2020/HSST**

Ngày 02 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TL - HSST ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với:

* Bị cáo **DTH**, sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 01B ngách 189/1 H, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ và tên bố: Dương Văn K (Sinh năm 1964). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết M (Sinh năm 1965). Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên chồng: Vũ Đức T (Sinh năm: 1987). Bị cáo có 03 con sinh năm 2012, năm 2013 và năm 2018. Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án; Ngày 28/06/2016, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 4.200.000 đồng). Ra trại ngày 26/10/2016; Ngày 25/04/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 32.162.400 đồng), 08 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 235.460.000 đồng). Tổng hợp hình phạt buộc DTH phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 10 năm tù. DTH thực hiện hành vi phạm tội từ ngày 26/05/2017 đến ngày 29/07/2018. Bị cáo chưa thi hành hình phạt tù của bản án trước; Ngày 18/10/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 5.300.000 đồng). DTH thực hiện hành vi phạm tội

ngày 10/03/2019. Tổng hợp với bản án ngày 25/04/2019, DTH phải chấp hành chung cho cả 2 bản án là 10 năm 10 tháng tù; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/09/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Chị **Nguyễn Khánh H**, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Số 49 khu 3 thị trấn H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa và địa chỉ: Số 17 ngõ 408 TC, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị **Phạm Kiều T**, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: xã Q, huyện Sơn D, tỉnh T và địa chỉ: Ngõ 107 T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị **Đỗ Thị T**, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 15 ngách 40 ngõ 273 TC, phường C, quận B, thành phố Hà Nội. Con đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 03/2019 đến tháng 09/2019, DTH đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Lần 1: Ngày 27/03/2019, DTH một mình đến cửa hàng “DB” tại địa chỉ 647B K, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để mua vòng đeo tay. Tại đây, Hà gặp chị Nguyễn Khánh H (sinh năm: 1998; Nơi ở: Số 17 ngõ 408 TC, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội – là nhân viên cửa hàng). Quá trình mua hàng, Hà phát hiện trên mặt bàn kính trước mặt có 01 chiếc túi vải màu nâu. Lợi dụng lúc chị Nguyễn Khánh H không để ý, H dùng tay phải lấy chiếc túi giấu vào trong người rồi bỏ đi khỏi cửa hàng. Sau khi trộm cắp được chiếc túi, H kiểm tra bên trong túi có 2.736.000 đồng và 03 chiếc vòng đeo tay bằng bạc. H đã chi tiêu hết 2.736.000 đồng vào việc cá nhân còn chiếc túi vải và 03 vòng đeo tay H không nhớ để ở đâu (hiện không thu hồi được).

Bản kết luận định giá tài sản số 90/22.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Ba Đình, kết luận: 03 chiếc vòng đeo tay bằng bạc có trị giá 300.000 đồng; 01 túi vải màu nâu có trị giá 20.000 đồng.

Lần 2: Ngày 09/05/2019, DTH một mình đi xe máy đến cửa hàng Vân C, địa chỉ tầng 01 tòa B5 làng quốc tế T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mục đích chiếm đoạt tài sản. Tại đây, Hà gặp chị Phạm Kiều T (sinh năm: 1997; Nơi ở: Ngõ 107 T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội – là nhân viên cửa hàng). Sau khi chọn đồ, H lấy lí do không mang đủ tiền nên đã nhờ chị T đi cùng H và chuyển số hàng vừa mua đến cổng bệnh viện Phụ sản Hà Nội. Chị T đồng ý, chia số hàng thành 04 túi, 01 túi H cầm còn 03 túi treo trên xe chị T. Đến nơi, H yêu cầu chị T đưa 03 túi hàng còn lại

rồi nói sẽ đi vào bên trong lấy tiền để trả nhưng chị T không đồng ý, yêu cầu Hà trả đủ tiền rồi nhận hàng. Thấy vậy, H bảo chị T đứng đợi đồng thời H điều khiển xe máy vào trong bệnh viện Phụ Sản và bỏ trốn, trên xe H vẫn đang treo 01 túi hàng. 01 túi hàng H chiếm đoạt được bên trong gồm: 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Tetesept, 01 khăn tắm nhãn hiệu Moliss, 01 hộp kẹo Socola Nga, 02 gói bánh Nhật, 01 bộ bấm móng tay nhãn hiệu Three seven, 02 hộp kẹo cao su Mỹ. H đã tự nguyện giao nộp 01 bộ bấm móng tay và 01 khăn tắm. Số tài sản còn lại, H đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

Bản kết luận định giá tài sản số 90/22.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Ba Đình, kết luận: 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Tetesept có trị giá 100.000 đồng; 01 khăn tắm nhãn hiệu Moliss có trị giá 250.000 đồng; 01 hộp kẹo Socola Nga có trị giá 200.000 đồng; 02 gói bánh Nhật có trị giá 200.000 đồng; 01 bộ bấm móng tay nhãn hiệu Three seven có trị giá 700.000 đồng; 02 hộp kẹo cao su Mỹ có trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá DTH lừa đảo chiếm đoạt là 1.500.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 18 giờ 15 ngày 24/09/2019, DTH điều khiển xe máy BKS 29P1 – 30077 đến cửa hàng “Đồ DX” số 83 Đ, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để mua 01 túi đựng ipad với giá 800.000 đồng. H đưa cho chị Đỗ Thị T (sinh năm: 1996; HKTT: 15 ngách 40 ngõ 273 TC, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội) là nhân viên cửa hàng 1.000.000 đồng. Chị T lấy 200.000 đồng trong ví để tại ngân kéo quầy thanh toán trả lại cho H. Sau khi biết nơi chị T để ví, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H giả vờ chọn thêm 03 túi xách và nhờ chị T đóng vào thùng cát tông để mang đi. Do cửa hàng không có thùng cát tông nên H đã đưa cho chị T 50.000 đồng sang cửa hàng khác mua thùng cát tông nhằm mục đích khi chị T ra khỏi cửa hàng sẽ trộm cắp chiếc ví. Sau khi chị T đi ra khỏi cửa hàng, Hà tiến lại gần quầy thanh toán, dùng tay phải kéo ngăn kéo rồi tiếp tục dùng tay phải cầm chiếc ví cho vào trong túi xách H đang đeo ở vai trái. Lấy được chiếc ví, H liền đi nhanh ra khỏi cửa hàng thì đúng lúc này chị T quay lại, kiểm tra thấy chiếc ví đã bị mất nên đã chạy ra kiểm tra túi xách của H thì phát hiện chiếc ví đang ở trong túi xách. Ngoài ra, H còn bị thu giữ 01 túi da màu nâu, 01 điện thoại Iphone 6S đã qua sử dụng, bên trong có sim số 096249XXX4, 3.750.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Liberty BKS 29P1 – 300XX. Qua kiểm tra tại chỗ xác định trong chiếc ví của chị T là 790.000 đồng. Sau đó, Hà cùng toàn bộ vật chứng được tổ công tác Công an phường Đội Cấn đưa về trụ sở để làm rõ.

Bản kết luận định giá tài sản số 90/22.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Ba Đình, kết luận: 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng có trị giá 50.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, DTH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Hà phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ.

Đối với tài sản DTH trộm cắp tại cửa hàng “Đề Bạc”, chị Nguyễn Khánh H không yêu cầu DTH bồi thường.

Cơ quan điều tra đã trao trả 01 ví da màu nâu bên trong có 790.000 đồng cho chị Đỗ Thị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan điều tra đã trao trả 01 bộ bấm móng tay nhãn hiệu Three Seven và 01 khăn tắm nhãn hiệu Moliss cho chị Phạm Kiều T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan điều tra đã trao trả 01 túi da màu nâu bên trong có 3.750.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6S cho DTH do xét thấy số tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của DTH.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio mang BKS 29P1 – 300XX thu giữ của DTH, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên DTH mượn của anh Nguyễn Tuấn M (Sinh năm: 1988; HKTT: Số 19 ngõ 477/15/29 K, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Ghi lời khai anh Nguyễn Tuấn M, anh M cung cấp chiếc xe trên anh mua của một người không quen biết với giá 15.000.000 đồng. Khi mua không có giấy tờ đăng ký xe. Qua tra cứu vật chứng, chiếc xe trên hiện không nằm trong diện xe vật chứng, giám định số khung số máy là nguyên thủy, đã đăng báo để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe trên đến Cơ quan thi hành án để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố DTH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/03/2019 và ngày 24/09/2019, DTH đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau: Ngày 27/03/2019, tại địa chỉ 647B K, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, DTH đã trộm cắp tài sản trị giá 3.056.000 đồng của chị Nguyễn Khánh H; Ngày 24/09/2019, tại địa chỉ cửa hàng “Đồ DX” số 83 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, DTH đã trộm cắp tài sản trị giá 840.000 đồng của chị Đỗ Thị T. Ngoài ra, ngày 09/05/2019, DTH còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Kiều T tại cửa hàng Vân C, địa chỉ tầng 01 tòa B5 làng quốc tế T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với trị giá 1.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo DTH về tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 8 đến 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt

cho cả hai tội là từ 20 đến 28 tháng tù. Và phải cộng với 10 năm 10 tháng tù của bản án ngày 18/10/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Khánh H, chị Phạm Kiều T, chị Đỗ Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Piagio mang BKS 29P1 – 300XX thu giữ của DTH tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo DTH đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người bị hại là chị Nguyễn Khánh H, chị Phạm Kiều T, chị Đỗ Thị T, tuy nhiên những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, đã trình bày nội dung sự việc và đã có lời khai tại cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ, nên việc vắng mặt người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo DTH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận định giá tài sản của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ba Đình cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/03/2019 và ngày 24/09/2019, DTH đã 02 lần có hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của những người bị hại, như sau: Ngày 27/03/2019, tại địa chỉ 647B K, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, DTH đã chiếm đoạt tài sản trị giá 3.056.000 đồng của chị Nguyễn Khánh H; Ngày 24/09/2019, tại địa chỉ cửa hàng “Đồ DX” số 83 Đ, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, DTH đã chiếm đoạt tài sản trị giá 840.000 đồng của chị Đỗ Thị T. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của những

người bị hại trên đây của DTH đã phạm vào tội ‘Trộm cắp tài sản’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra, ngày 09/05/2019, DTH còn dùng thủ đoạn gian dối thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Kiều T tại cửa hàng Vân C , địa chỉ tầng 01 tòa B5 làng quốc tế T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để chiếm đoạt tài sản với trị giá 1.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo là người phụ nữ có gia đình, có 3 con còn nhỏ, đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhiều lần. Bị cáo có 3 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Qua đó thể hiện bị cáo là người khó cải tạo. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, thái độ tỏ ra ăn ăn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Khánh H, chị Phạm Kiều T, chị Đỗ Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Piagio mang BKS 29P1 – 300XX thu giữ của DTH, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên DTH mượn của anh Nguyễn Tuấn M (sinh năm: 1988; HKTT: Số 19 ngõ 477/15/29 K, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Ghi lời khai anh Nguyễn Tuấn M, anh M cung cấp chiếc xe trên anh mua của một người không quen biết với giá 15.000.000 đồng. Khi mua không có giấy tờ đăng ký xe. Qua tra cứu vật chứng, chiếc xe trên hiện không nằm trong diện xe vật chứng, giám định số khung số máy là nguyên thủy. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ba Đình đã đăng báo từ ngày 18/12/2019 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Tuy nhiên thời gian chưa đủ một năm nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ba Đình tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 4.236.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **DTH 14 (mười bốn)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **DTH 10 (mười)** tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo DTH chấp hành hình phạt của hai tội là: **24 (hai mươi bốn)**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phải thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Buộc bị cáo phải chấp hành **10 (Mười) năm 10 (Mười) tháng** tù của bản án số 185/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt cho cả 2 bản án là **12 (mười hai) năm 10 (mười) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phải thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự 2015; Điều 47, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng: Giao chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio mang BKS 29P1 – 30077 (theo biên bản giao nhận vật chứng số 68 ngày 24/02/2020) cho Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

Truy thu số tiền 4.236.000 (Bốn triệu, hai trăm ba mươi sáu đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 02

tháng 3 năm 2020. Những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án ./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

--	--

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

